

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 69/2019/HNGĐ-ST
Ngày 07-11-2019
“V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy.
2. Bà Nguyễn Thị Di.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 306/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2019, về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm: 1983 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 12 ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 12 ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 19/8/2019, nguyên đơn bà Phạm Thị H trình bày:

Bà H và ông Nguyễn Văn T chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hưng, huyện Long Điền năm 2009 trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau có nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không ai còn quan tâm đến ai. Nguyên nhân mâu thuẫn do sống không hợp nhau, ông T nhiều lần chửi và xúc phạm bà H, vợ chồng không có

tiếng nói chung, mâu thuẫn không thể giải quyết được. Bà H đã cố gắng để vợ chồng hàn gắn lại với nhau nhưng không hàn gắn được, vợ chồng sống ly thân. Nay bà H nhận thấy không còn tình cảm gì với ông T nữa nên xin được ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Minh, sinh ngày 03/10/2010 và Nguyễn Hoàng Minh Tâm, sinh ngày 12/5/2016, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại bản tự khai ngày 16/8/2019 và biên bản hòa giải ngày 19/8/2019, bị đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:* Ông T và bà H chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hưng, huyện Long Điền năm 2009 trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau này có nhiều mâu thuẫn, hiện nay đã ly thân, không còn quan tâm đến nhau, ông không còn tình cảm với bà H nhưng không đồng ý ly hôn vì vợ chồng chưa bán nhà để chia tài sản, ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản mà để vợ chồng tự giải quyết với nhau, khi nào bán được nhà xong ông T mới đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Minh, sinh ngày 03/10/2010 và Nguyễn Hoàng Minh Tâm, sinh ngày 12/5/2016. Trong trường hợp ly hôn ông T đồng ý cho bà H nuôi dưỡng con chung, ông T không cấp dưỡng.

Tại phiên tòa hôm nay, bà H và ông T vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tòa án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Bà H và ông T chung sống có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình làm việc cả bà H và ông T đều xác định mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng sống ly thân. Xét thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H. Về con chung: Đề nghị HĐXX giao 02 con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Về tài sản chung; nợ chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung, bị đơn cư trú tại huyện Long Điền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy

định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông T tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn thấy: Xét thấy, sự mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa bà H và ông T là có thật, vợ chồng không có sự đồng cảm, quan tâm, chia sẻ buồn vui cùng nhau, không còn tôn trọng nhau, bất đồng quan điểm, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H

[4] Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Minh, sinh ngày 03/10/2010 và Nguyễn Hoàng Minh Tâm, sinh ngày 12/5/2016. Bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông T cấp dưỡng. Xét thấy hiện nay hai con đang ở với bà H, cháu Minh có nguyện vọng được ở với mẹ, cháu Tâm mới hơn 03 tuổi, nên xem xét chấp nhận yêu cầu của bà H, giao hai con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Bà H không cầu ông T cấp dưỡng tiền nuôi con nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bà Phạm Thị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; 147, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51; 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị H.

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Phạm Thị H được ly hôn ông Nguyễn Văn T.

- **Về con chung:** Giao hai con chung là cháu Nguyễn Hoàng Minh, sinh ngày 03/10/2010 và Nguyễn Hoàng Minh Tâm, sinh ngày 12/5/2016 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 (mười tám) tuổi. Ông T không phải cấp dưỡng tiền nuôi hai con.

Ông Nguyễn Văn T được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Không yêu cầu nên nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- **Án phí:** Bà Phạm Thị H phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000130 ngày 04/7/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, bà H đã nộp xong.

Trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án (07/11/2019) đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- THA huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- UBND xã Phước Hưng, huyện Long Điền;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai